TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 199/2018/QĐST-VDS	*Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 298/2018/TLST-VDS ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: Bà Ngô Thanh H, sinh năm 1978.

Người yêu cầu: Ông Mai Văn T, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: số 202C ấp 3, xã P, thành phố B tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thanh H và ông Mai Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao bà H tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung là Mai Thanh Thảo N, sinh ngày 11/5/2002 và Mai Hoàng L, sinh ngày 28/4/2016, ghi nhận việc bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc tham nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ, cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể

quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Bà H và ông T phải nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017361 ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND X. Phú Nhuận, TP. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm Châu